

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 14/01/2022

V/v “Ly hôn, trả chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Quỳnh Nga

2. Ông Lê Văn Công

Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Nữ Lệ Chi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 290/2021/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2021 về việc “Ly hôn, trả chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2021/QĐXXST - HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Cẩm Nh, sinh năm 1996, địa chỉ: Tổ 4, khu phố 2, phường Long T, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Bị đơn: Ông Phạm Tuấn A, sinh năm 1994, địa chỉ: Khu phố 3, phường Long T, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Hiện đang chấp hành án tại Phân trại 3 – Trại giam Xuyên Mộc, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 21 - 10 - 2021, quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nguyên đơn trình bày:

Bà Nguyễn Thị Cẩm Nh và ông Phạm Tuấn A quen và yêu nhau trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại UBND phường Long T, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Thời gian đầu vợ chồng sống với nhau hạnh phúc và có 01 con chung. Thời gian sau do ông Tuấn A không lo làm ăn nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Từ tháng 10 năm 2016 ông Tuấn A đi

chấp hành án về tội giết người nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Nay bà Nh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Nh đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Phạm Tuấn A.

- Về con chung: Có 01 con chung là cháu Phạm Tuyết N, sinh ngày 29 - 08 - 2012. Bà Nh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), không yêu cầu ông Tuấn A cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Cẩm Nhung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình tham gia tố tụng bị đơn trình bày:

Ông Phạm Tuấn A đồng ý với ý kiến của bà Nh về thời gian chung sống, đăng ký kết hôn và con chung. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2016 ông Phạm Tuấn A đi chấp hành án tại Trại giam Xuyên Mộc thì tình cảm vợ chồng không còn như trước và không thể hàn gắn được. Nay bà Nh xin ly hôn ông Tuấn A đồng ý.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Phạm Tuyết N, sinh ngày 29 - 08 - 2012. Ông Tuấn A đồng ý giao cho bà Nh được trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông Tuấn A không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Phạm Tuấn A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự có ý kiến như sau:

Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Thư ký Tòa án và Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn thực hiện đúng quy định tại các điều 70, 71, 72, 234 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Cẩm Nh.

- Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu N cho bà Nh trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), Ông Tuấn A không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục, thẩm quyền giải quyết vụ án:

TrA chấp giữa bà Nguyễn Thị Cẩm Nh và ông Phạm Tuấn A là trA chấp ly hôn, bị đơn đăng ký thường trú tại thành phố Bà Rịa nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bà Rịa theo khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 36, Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Cẩm Nh và ông Phạm Tuấn A tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2015 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Long T, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo Giấy chứng nhận kết hôn số 13, ngày 12 tháng 03 năm 2015 là hôn nhân hợp pháp.

[3] Xét yêu cầu ly hôn của nguyên đơn:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân:

Trong quá trình tố tụng nguyên đơn, bị đơn thừa nhận: Hiện nay hai vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không còn tình cảm với nhau, Từ năm 2016 đến nay ông Tuấn A đang chấp hành án tại Trại giam Xuyên Mộc nên tình cảm ngày càng phai nhạt và không có khả năng hàn gắn. Do đó bà Nh yêu cầu ly hôn, ông Tuấn A đồng ý ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa bà Nh và ông Tuấn A đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt, đời sống chung không thể kéo dài, không có sự thương yêu, quý trọng, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau xây dựng gia đình no ấm, hạnh phúc bền vững. Đề nghị của bà Nh về việc được ly hôn với ông Tuấn A là phù hợp nên được chấp nhận.

[3.2] Về con chung: Bà Nguyễn Thị Cẩm Nh và ông Phạm Tuấn A có 01 con chung là Phạm Tuyết N, sinh ngày 29 - 8 - 2012. Nguyên vọng của cháu N là muốn ở với bà Nhung, đúng với nguyện vọng của ông Tuấn A và bà Nhung, do đó Tòa án ghi nhận sự tự nguyện của các đương sự là giao cháu N cho bà Nh trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc đến tuổi trưởng thành.

Bà Nh không yêu cầu ông Tuấn A cấp dưỡng nuôi con là sự tự nguyện nên cần chấp nhận.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nhung, ông Tuấn A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này ông bà có yêu cầu sẽ xem xét thành vụ án khác.

[4] Về án phí: Bà Nh nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 147, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 19, 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tuyên xử:

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Cẩm Nh.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Cẩm Nh ly hôn với ông Phạm Tuấn A.

2. Về con chung: Giao cháu Phạm Tuyết N, sinh ngày 29 - 8 - 2012 cho bà Nh được trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông Phạm Tuấn A không phải cấp nuôi con.

Ông Phạm Tuấn A được quyền thăm nom chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con, nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nhung, ông Tuấn A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân gia đình: Bà Nguyễn Thị Cẩm Nh phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí bà Nh đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004073 ngày 03 - 11 - 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa. Như vậy bà Nh đã nộp xong án phí hôn nhân gia đình.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14 tháng 01 năm 2022) đương sự có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND thành phố Bà Rịa;
- CCTHA dân sự thành phố Bà Rịa;
- UBND phường Long T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Dung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Quỳnh Nga Lê Văn Công

Bùi Thị Dung

